TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 13 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Quốc Thống

Bà Đoàn Thảo Nhi

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Toà án của Toà án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trịnh Hữu Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Văn C, sinh năm 1971; Nơi sinh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 3, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Lâm và bà Nguyễn Thị Hồng; bị cáo có vợ, nhưng chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, được tại ngoại điều tra (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 2005 (có đơn xin vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thanh T, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hường – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 3, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/12/2018, Lý Văn C đi đến vựa cá của bà Trần Thanh T để thu mua cá, nhưng do không có cá nên tổ chức uống rượu. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, Nhân rủ Chen và ông Kịch về nhà của mình uống rượu tiếp, khi đi có Nguyễn Thúy H là con của bà Thúy và ông Tâm cùng đi theo đến nhà anh Nhân chơi. Chen uống rượu tại nhà của anh Nhân đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì nghỉ. Sau đó, Chen điều khiển xe máy chở Huỳnh về nhà, khi Chen chạy được khoảng 500 mét thì nảy sinh ý định giao cấu với Huỳnh nên cho xe quay đầu lại, Chen điều khiển xe chạy đến đoạn đường vắng (thuộc khu vực ấp 8, xã Khánh Hội), dừng xe ở lề đường và ra dấu chỉ Huỳnh đi xuống lề đường có nhiều bụi cây rậm rạp và ra hiệu cho Huỳnh cởi quần ra nằm xuống đất. Lúc này Chen hôn vào mặt đồng thời dùng tay sờ vào vùng ngực, bộ phận sinh dục của Huỳnh và Chen tự kéo quần của mình xuống tới đầu gối định thực hiện hành vi giao cấu với Huỳnh thì bị bà Trần Thanh T và anh Quách Văn Nhân bắt gặp quả tang. Chen bỏ chạy, lội sông qua khu vực đê quốc phòng trốn thì bị quần chúng nhân dân bắt lại được và trình báo với Công an xã. Công an xã Khánh Hội đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Văn C.

Kết luận giám định pháp y về tình dục số 63/TD ngày 12/12/2018 của Trung tâm pháp y kết luận: Bộ phận sinh dục ngoài của Nguyễn Thúy H không tổn thương, âm đạo không tổn thương, màng trinh dạng vòng không dấu rách cũ hay mới.

Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 406/C09B ngày 19/12/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tại thời điểm tháng 12 năm 2018 Nguyễn Thúy H có độ tuổi từ 13 năm đến 13 năm 06 tháng.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 05/2019/KLGĐTC ngày 16/01/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực tây nam bộ kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi xảy ra vụ việc và hiện tại: Nguyễn Thúy H có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần khác (F78-ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm xảy ra vụ việc và hiện tại: Nguyễn Thúy H hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI: 357780/06/625203/8; 02 chiếc dép có đế màu đen, hai quai màu xanh, có cùng kích thước 26x10cm.

Trong giai đoạn truy tố, Lý Văn C đã khắc phục cho gia đình bị hại Nguyễn Thúy H số tiền 60.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu Lý Văn C bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lý Văn C.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung Cáo trạng nêu trên là đúng với hành vi của bị cáo, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại thống nhất với cáo trạng và đề nghị của Viện kiểm sát, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt vẫn đảm bảo mức răn đe.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện U Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 142; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 54 Bộ luật Hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn C phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"

Xử phạt: Bị cáo Lý Văn C từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

Về tang vật: Do các vật chứng bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định cho bị cáo, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 06/12/2018 tại khu vực lộ, thuộc ấp 8, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, Lý Văn C đã thực hiện hành vi hiếp dâm đối với Nguyễn Thúy H, sinh ngày 21/6/2005. Tại thời điểm xảy ra vụ án, bị hại Huỳnh trên 13 tuổi và dưới 16 tuổi, có bệnh lý tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lý Văn C phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Lý Văn C là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của trẻ em, xâm phạm đến

sức khỏe và sự phát triển bình thường của trẻ em và gây tổn thất về tinh thần cho người bị hại. Đồng thời, làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân tốt và góp phần phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng là trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục, bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên khi lượng hình cần xem xét tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Vật chứng thu giữ: Xét thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI: 357780/06/625203/8; 02 chiếc dép có đế màu đen, hai quai màu xanh, có cùng kích thước 26x10cm, giá trị tài sản còn lại không lớn và bị cáo không yêu cầu nhận lại. Do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn C phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt Lý Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/12/2018 đến ngày 12/12/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI: 357780/06/625203/8 và 02 chiếc dép có đế màu đen, hai quai màu xanh, có cùng kích thước 26x10cm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2019 giữa Công an huyện U Minh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau).

4. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lý Văn C phải chịu 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;*
- *Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau;*
- *Viện kiểm sát huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;*
- *Công an huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;*
- *Trại tạm Giam, Thi hành án;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;*
- *Bị cáo, Người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu hồ sơ, văn thư.*